

CÔNG TY CỔ PHẦN TASCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 224 /TASCO-KT

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2020

V/v giải trình chi tiêu lợi nhuận sau thuế
TNDN Quý III năm 2020 trên BCTC hợp
nhất giảm so với cùng kỳ năm 2019.

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất Quý III năm 2020, Công ty CP Tasco giải trình về chi tiêu lợi nhuận sau thuế TNDN giảm 336,68% so với cùng kỳ năm 2019, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Quý này năm nay	Quý này năm trước	Chênh lệch Quý này năm nay so với Quý này năm trước	Tỷ lệ Tăng (+)/Giảm (-) (%)
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	190.542.048.431	257.575.640.108	-65.135.952.523	-25,29%
1.1 Doanh thu thuần của dự BT 39 theo quyết toán		0	58.955.415.129	-58.955.415.129	-100%
1.2 Doanh thu thuần hoạt động thu phí tự động không dừng		25.365.507.498	8.660.509.864	+16.704.997.634	+65,86%
1.3 Doanh thu thuần hoạt động thu phí BOT		126.807.686.855	136.749.275.136	-9.941.588.281	-7,84%
1.4 Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bất động sản và hoạt động khác		40.266.493.232	53.210.439.979	-12.943.946.746	32,15%
2. Giá vốn hàng bán	11	190.542.048.430	205.235.116.071	-14.693.067.639	-7,16%
2.1 Giá vốn của dự BT 39 theo quyết toán		0	37.265.519.367	-37.265.519.367	-100%
2.2 Giá vốn hoạt động thu phí tự động không dừng		117.458.945.967	80.802.867.419	36.656.078.548	+31,20%
2.3 Giá vốn hoạt động thu phí BOT		44.537.263.656	46.664.024.134	-2.126.760.477	-4,77%
2.4 Giá vốn hoạt động kinh doanh BĐS, hoạt động khác		28.545.838.807	40.502.705.150	-11.956.866.343	-41,88%

Chỉ tiêu	Mã số	Quý này năm nay	Quý này năm trước	Chênh lệch Quý này năm nay so với Quý này năm trước	Tỷ lệ Tăng (+)/Giảm (-) (%)
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	1.897.639.154	52.340.524.037	-50.442.884.882	-96,37%
3.1 Lợi nhuận gộp của dự BT 39 theo quyết toán		0	21.689.895.762	-21.689.895.762	-9,50%
3.2 Lợi nhuận gộp hoạt động thu phí tự động không dừng		-92.093.438.469	-72.142.357.555	-19.951.080.914	-21,66%
3.3 Lợi nhuận gộp hoạt động thu phí BOT		82.270.423.199	90.085.251.002	-7.814.827.804	-100%
3.4 Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh BĐS, hoạt động khác		11.720.654.425	12.707.734.828	-987.080.403	-8,42%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	21	7.889.255.083	86.050.622.055	-78.161.366.972	-90,83%
5. Phần Lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	-15.783.980.901	4.647.271.764	-20.431.252.665	-439,64%
6. Lợi nhuận khác	31	9.079.688.594	623.647.845	+8.456.040.749	+1.355,90%
7. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	-78.681.573.129	33.244.301.825	-111.925.874.954	-336,68%

Qua bảng số liệu tổng hợp ở trên, lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất Quý III năm 2020 giảm 336,68% (trong đó giảm 111.925.874.954 đồng) so với cùng kỳ năm 2019 do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ năm trước làm lợi nhuận gộp giảm 50.442.884.882 đồng do:

+ Trong Quý III/2019 Công ty ghi nhận lợi nhuận từ Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp đường 39B đoạn từ thị trấn Thanh Nê, huyện Kiến Xương đến thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy theo hình thức hợp đồng BT nên làm cho lợi nhuận kỳ trước cao hơn so với kỳ này 21.689.895.762 đồng.

+ Lợi nhuận từ bán hàng và cung cấp dịch vụ hoạt động thu phí tự động không dừng thấp hơn so với kỳ trước dẫn đến lợi nhuận giảm 19.951.080.914 đồng.

+ Đối với hoạt động thu phí tại các trạm thu phí đường bộ để hoàn vốn cho các Dự án đầu tư mà Công ty thực hiện theo các Hợp đồng BOT ký với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền: do tình hình dịch bệnh COVID 19 diễn biến phức tạp nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu thu phí đường bộ, dẫn đến lợi nhuận từ hoạt động thu phí giảm 7.814.827.804 đồng so với cùng kỳ năm trước.

600
CÔNG
CỐ
TAS
VGD

- Doanh thu hoạt động tài chính giảm 78.161.366.972 đồng so với cùng kỳ năm 2019 do trong Quý III/2019 Công ty đã ghi nhận khoản lãi chậm trả phải thu theo điều 7.6.1 của hợp đồng xây dựng và chuyển giao số 05/2010/HĐ-BT- Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp đường 39B đoạn từ thị trấn Thanh Nê, Huyện Kiến Xương đến thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy theo hình thức hợp đồng BT.

- Phân Lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết giảm 20.431.252.665 đồng so với cùng kỳ năm trước do trong kỳ Công ty ghi nhận khoản lỗ từ đầu tư vào Công ty liên kết theo Báo cáo tài chính Quý III của Công ty CP BĐS Thái An.

- Lợi nhuận khác Quý này tăng 8.456.040.749 đồng so với cùng kỳ năm trước do trong kỳ Công ty thực hiện chuyển quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại tòa nhà văn phòng số 20 đường Điện Biên, thành phố Nam Định do tài sản này hiện nay ít sử dụng và hiệu quả kinh doanh thấp. *TH*

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;
- Lưu Kế toán;
- Lưu Tài Chính.


TỔNG GIÁM ĐỐC *TH*
[Signature]
Nguyễn Viết Tân

